

Số:03/2021/QĐST-DS

M, ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 391/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Trụ sở: tháp BIDV số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn Vinh – Giám đốc chi nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Ngô Trí Dũng – Trưởng phòng khách hàng cá nhân 1.

Địa chỉ: 208A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Theo quyết định số 31/QĐ-BIDV.TG ngày 12 tháng 01 năm 2021)

** Bị đơn:*

- Ông Huỳnh Như H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số 84/1B đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: số 11/4 đường Đoàn Thị Nghiệp, khu phố 9, phường 5, thành phố M, Tiền Giang.

- Bà Trương Thị Hồng Y, sinh năm 1972.

Địa chỉ: số 84/1B đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V là ông Ngô Trí Dũng và bị đơn ông Huỳnh Như H, bà Trương Thị Hồng Y thống nhất số tiền ông Huỳnh Như H bà Trương Thị Hồng Y còn nợ Ngân hàng TMCP Đ, tạm tính đến ngày 22/01/2021 là 413.067.316 đ (Bốn trăm mười ba triệu không trăm sáu mươi bảy ngàn ba trăm mười sáu đồng).

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Ngày 30/02/2021 ông H và bà Y phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Mỗi tháng tiếp theo vào ngày 30 dương lịch (Riêng tháng 02 sẽ trả vào ngày 28 dương lịch) ông H và bà Y sẽ trả tiếp số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), trả đến khi hết nợ cho ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành, ông Hiếu và bà Yến còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp ông H và bà Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán như trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý toàn bộ số nợ vốn lãi mà ông H, bà Y còn nợ, và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là phần đất có diện tích 141,4m² thuộc thửa đất số 231, tờ bản đồ số 39 theo giấy CNQSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH03210 do UBND thành phố Mỹ Tho cấp ngày 13/11/2014 cho ông Huỳnh Như H theo hợp đồng thế chấp số 01/2015/7248591/HĐBĐ ngày 25/06/2015, để ngân hàng thu hồi nợ.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 10.262.000đ (Mười triệu hai trăm sáu mươi hai ngàn đồng).

- Ông Huỳnh Như H bà Trương Thị Hồng Y tự nguyện chịu 5.131.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tự nguyện chịu 5.131.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.100.000 đồng theo biên lai số 0001554 ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M nên được hoàn lại số tiền chênh lệch là 4.969.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận:**

- VKSND TP Mỹ Tho.
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh